

Bản án số: 88/2018/HS-PT

Ngày 12 – 9 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2018/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Tuấn A và Nguyễn Vũ C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HS - ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: Phạm Tuấn A, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Trần Văn T, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn lớp: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh C và bà Lê Hồng T; Vợ: Tô Thị C; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ: ngày 26/01/2018 đến ngày 02/02/2018. Sau đó, Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: Nguyễn Vũ C, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Trần Văn T, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Quách Thị N; vợ Trần Kim L và có 01 người con; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Trần Hoàng P – Văn phòng luật sư Trần Hoàng P thuộc đoàn luật sư tỉnh Cà Mau.

- Bị hại: Ông Lương Văn K, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Ấp Kinh G, xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Phan Minh Đ, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).
- Anh Phạm Văn Đ2, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp Kinh G, xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).
- Chị Tô Thị C, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Trần Văn T, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/01/2018, Phạm Tuấn A điều khiển xe biển kiểm soát số 69N1-16374 chở Nguyễn Vũ C từ phòng trọ thuộc Khóm 7, thị trấn Trần Văn T đến thị trấn Sông Đ, huyện Trần Văn T để uống cà phê. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Tuấn A điều khiển xe chở Vũ C về phòng trọ. Trên đường về, khi qua khỏi cầu Trùm Thuật thuộc ấp Kinh G, xã Khánh H thì Tuấn A rủ Vũ C vào kênh Kinh Giữa tìm kiếm xe lấy trộm bán lấy tiền chia nhau chi xài và Vũ C đồng ý.

Sau đó, Tuấn A chở Vũ C vào gần cuối ấp Kinh Giữa nhưng không có xe để trộm. Cả hai chạy xe ra lộ nhựa rồi chạy vào kênh Rạch L thuộc ấp Rạch L, xã Khánh H tìm kiếm xe nhưng vẫn không có. Tuấn A chở Vũ C chạy ngược lại vào ấp Kinh G lần thứ hai, lúc này khoảng 01 giờ ngày 22/01/2018, Tuấn A chạy được khoảng 4km, phát hiện có 1 chiếc xe sirus màu đen trắng biển kiểm soát 69N1-18551 của anh Lương Văn K đậu trước hàng ba nhà anh Phạm Minh Đ, người ở cùng ấp, Tuấn A xuống xe kêu Vũ C điều khiển xe của Tuấn A ra ngoài lộ nhựa chờ, còn lại Tuấn A lên đến lấy trộm chiếc xe dẫn ra cách nhà của anh Đ khoảng 7 mét bứt dây mát điều khiển xe chạy về cất giấu tại phòng trọ ở Khóm 7, thị trấn Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

Đến sáng ngày 22/01/2018 Tuấn A tháo bững xe ra rồi đục bỏ số khung số máy, Tuấn A kêu Vũ C kiếm người làm một giấy đăng ký xe giả, một biển kiểm soát 69N1-12368 giả, một chứng minh nhân dân giả, Vũ C đồng ý lên mạng thấy có người làm giấy tờ giả, C điện thoại gặp một thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch, địa chỉ) đặt làm một giấy chứng minh nhân dân giả, một giấy đăng ký xe giả, một biển số xe giả, người này đồng ý làm với giá 3.900.000 đồng, Vũ C đồng ý.

Đến khoảng 13 giờ ngày 25/01/2018, thanh niên này điện thoại cho Vũ C hẹn đến cống Rạch N lấy giấy tờ xe giả, C chạy xe lên thấy có một thanh niên chở một người nữ đeo khẩu trang đang ngồi trên xe, thanh niên đưa giấy tờ cho C, C trả tiền cho thanh niên này 3.900.000 đồng, rồi đưa toàn bộ giấy tờ giả về giao cho Tuấn A đưa xe xuống tiệm cầm đồ của anh Phạm Minh Đ2 ở khóm 7, thị trấn Sông Đốc cầm thì bị công an phát hiện bắt giữ. Riêng Nguyễn Vũ C bỏ trốn, đến ngày 05/02/2018 C đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS - ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 206/2018/TB – TA ngày 18/6/2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A và bị cáo Nguyễn Vũ C phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 341; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 05 (năm) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt bị cáo Phạm Tuấn A phải chấp hành là 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 341; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ C 05 (năm) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 04 (bốn) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Vũ C phải chấp hành là 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tuyên bố tịch thu tiêu hủy*: 01 giấy chứng minh nhân dân số 380502386 tên Trần Văn Hoài cấp ngày 27/10/2013; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mô tô số 001319 tên Trần Văn Hoài có biển kiểm soát 69N1-12368; 01 cây kiếm móc phe bằng sắt, mũi nhọn, cán bọc nhựa màu xanh.

- *Giao trả lại cho bị cáo Tuấn A các vật chứng sau*: 01 phương tiện xe mô tô hiệu Sirius màu đen tím có gắn biển số 69N1-123.68; 01 giấy chứng minh nhân dân số 381850263 tên Phạm Tuấn A; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mô tô số 019720 tên Lê Hồng T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm tên Nguyễn Văn V; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm tên Lê Hồng T.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, các bị cáo Tuấn A và bị cáo Vũ C có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; sửa án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng theo hướng chỉ xử lý những vật chứng còn đang tạm giữ.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử cho 02 bị cáo được hưởng án treo. Lý do các bị cáo Tuấn A, Vũ C có các tình tiết giảm nhẹ: Gia đình có công cách mạng nhưng án sơ thẩm không áp dụng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hậu quả không lớn, bị hại đã làm đơn bãi nại, có nhân thân tốt, là lao lao động chính. Đối với bị cáo Vũ C bị bệnh viêm gan B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 01 giờ ngày 22/01/2018, Phạm Tuấn A và Nguyễn Vũ C lợi dụng ban đêm, ít người tham gia giao thông nên các bị cáo đã điều khiển xe chạy vào ấp Kinh G, xã Khánh H, huyện Trần Văn T để tìm tài sản trộm. Sau hai lần vào ấp Kinh G, các bị cáo phát hiện có 1 chiếc xe sirus màu đen trắng biển kiểm soát 69N1-18551 của ông Lương Văn K đậu trước hàng ba nhà anh Phạm Minh Được. Tuấn A xuống xe kêu Vũ C điều khiển xe của Tuấn A ra ngoài lộ nhựa chờ, còn lại Tuấn A lén đến lấy trộm chiếc xe dẫn ra cách nhà của anh Đ khoảng 7 mét bứt dây mát điều khiển xe chạy về cất giấu tại phòng trọ ở Khóm 7, thị trấn Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

Đến khoảng 13 giờ ngày 25/01/2018, các bị cáo liên hệ qua mạng với một thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) để mua giấy chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe, một biển số xe giả nhằm hợp thức hóa chiếc xe đã trộm. Sau đó, Tuấn A đem xe xuống tiệm cầm đồ của anh Phạm Minh Đ2 ở Khóm 7, thị trấn Sông Đ để cầm nhằm tiêu thụ tài sản trộm thì bị công an phát hiện và bắt giữ.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 10/BB KL ngày 27/01/2018 của Hội đồng định giá - Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius, loại bánh mâm màu đen trắng, biển số 69N1-185.51, giá trị còn lại là 13.680.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 22/GĐ - 2018 ngày 04/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: “CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY”, Số: 001319, tên chủ xe Trần Văn Hoài, biển số đăng ký 69N1-123.68 ngày 15/3/2015 (ký hiệu A1) là giấy chứng nhận giả; “GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 380502386, họ tên Trần Văn Hoài, ngày 27/10/2013 (ký hiệu A2) là giấy giả.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS - ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T xét xử các bị cáo Phạm Tuấn A và Nguyễn Vũ C về tội *"Trộm cắp tài sản"* và tội *"Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức"* theo khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác; gây ảnh hưởng xấu

đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 05 (năm) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức"; bị cáo Bị cáo Nguyễn Vũ C 05 (năm) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 04 (bốn) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức" là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo, thấy rằng: Các bị cáo phạm cùng lúc hai tội trong 01 lần xét xử nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo điểm b Điều 2 Nghị Quyết 01/2013/NQ – HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo (Nay là khoản 4 Điều 3 Nghị Quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo).

Do đó, kháng cáo của các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Đối với việc xử lý vật chứng, thấy rằng: Tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Trần Văn T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn T thể hiện vật chứng tại vụ án đang tạm giữ gồm có: 01 (một) giấy đăng ký xe máy tên Lê Hồng Thắm; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe tên Nguyễn Văn Vẹn; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tên Lê Hồng Thắm; 01 (một) biển kiểm soát 69N1 – 123.68 và 01 (một) cây kiếm mũi nhọn, cán bọc nhựa màu xanh là các tài sản thu giữ của bị cáo Phạm Tuấn A. Đối với các tài sản còn lại, Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu.

Án sơ thẩm chưa xem xét toàn diện về vật chứng tại vụ án và tuyên xử lý không đúng quy định pháp luật, cụ thể:

Đối với: 01 giấy chứng minh nhân dân số 380502386 tên Trần Văn Hoài cấp ngày 27/10/2013; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mô tô số 001319 tên Trần Văn Hoài có biển kiểm soát 69N1-12368 là các vật chứng được lưu giữ tại hồ sơ vụ án, liên quan đến việc giám định, xác định tội danh “Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức” nên việc tịch thu tiêu hủy là không phù hợp mà cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với: 01 phương tiện xe mô tô hiệu Sirius màu đen trắng là tài sản mà các bị cáo đã trộm của ông Lương Văn K, sau đó các bị cáo đã gắn có biển số 69N1-123.68 thay cho biển số xe thật là 69N1 – 18.55, dán lại tem xe thành màu đen tím. Ngày 15/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn T đã trả xe mô tô hiệu Sirius màu đen tím và 01 biển số 69N1 – 18.551 cho ông Kéo. Do đó, việc tuyên trả cho bị cáo Tuấn A xe này không đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần sửa phần xử lý vật chứng nhằm đảm bảo việc thi hành án.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

[5]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 4 Điều 3 Nghị Quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Tuấn A, Nguyễn Vũ C

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 57/2018/HS - ST ngày 14 tháng 6 năm 2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 206/2018/TB – TA ngày 18/6/2018 của Toà án nhân dân huyện Trần Văn T về phần xử lý vật chứng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Tuấn A 06 (sáu) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 05 (năm) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt bị cáo Phạm Tuấn A phải chấp hành là 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

- Bị cáo Nguyễn Vũ C 05 (năm) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" và 04 (bốn) tháng tù về tội "Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Vũ C phải chấp hành là 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) biển kiểm soát 69N1 – 123.68 và 01 (một) cây kiếm mũi nhọn, cán bọc nhựa màu xanh.

- *Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn A*: 01 (một) giấy đăng ký xe máy tên Lê Hồng Thắm; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe tên Nguyễn Văn Vẹn; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tên Lê Hồng Thắm.

(Số vật chứng này Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Trần Văn T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn T)

Về án phí: Các bị cáo Tuấn A, Vũ C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn T;
- Công an huyện Trần Văn T;
- Vks nhân dân huyện Trần Văn T;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn T;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết